

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.**

Bản án số: **02/2021/HS-PT**

Ngày: 18-01-2021.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Diệu Hiền

*Các Thẩm phán:* Ông Trần Bình Đảo

Bà Nguyễn Thị Nhiên

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Cẩm Tiên – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang** tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 148/2020/TLPT-HS ngày 11 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo Đặng Văn B do có kháng cáo của đại diện bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 175/2020/HS-ST ngày 10/11/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

**- Bị cáo bị kháng cáo:**

Họ và tên: **Đặng Văn B**, sinh năm 1946 tại thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang; Nơi cư trú: Số 394/13, đường QT, khu phố RG, phường VQ, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: Biết đọc, biết viết; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Văn C và bà Hồ Thị Tr; Có vợ: Đặng Thị Ch; Con: 08 người, lớn nhất sinh năm 1969, nhỏ nhất sinh năm 1989; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/11/2019 đến ngày 06/12/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” cho đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

**- Đại diện hợp pháp của người bị hại có kháng cáo:** Bà Nguyễn Thị Cẩm Hg, sinh năm 1960; Địa chỉ: Số 386/5A QT, phường VQ, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang. (Có mặt).

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho đại diện bị hại:*

Luật sư Đoàn Công Thiện – Văn phòng luật sư Đoàn Công Thiện thuộc Đoàn luật sư tỉnh Kiên Giang. (Có mặt).

\* *Người bào chữa cho bị cáo Đặng Văn B:* Bà Dương Thị Tình – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Kiên Giang (do Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Kiên Giang cử). (Có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 20 giờ ngày 26/11/2019, Đặng Văn B và Trần Văn N (N gọi B bằng cậu họ) cùng đi đám tang người quen gần nhà thì cả hai xảy ra mâu thuẫn cự cãi nhau, được mọi người can ngăn nên cả hai về nhà. Đến khoảng 06 giờ 30 phút ngày 27/11/2019, B qua nhà N tại số 386/5A QT, phường VQ, thành phố RG hỏi lý do vì sao tối hôm trước N chửi B nên hai bên tiếp tục xảy ra cự cãi thì được mọi người can ngăn nhưng B và ông N vẫn xông vào đánh nhau bằng tay. Ông N dùng tay đánh trúng hông phải của B một cái, không gây thương tích. Cùng lúc, B nắm bàn tay phải lại đánh ngang từ phải qua trái một cái trúng vào vùng mắt của ông N, ông N tiếp tục bước tới đưa chân đạp ông B nhưng không trúng và bị ngã ngồi xuống bụi xả gần đó, N đứng lên bước hai bước chân thì ngã quy xuống sân trong tư thế úp mặt dưới nền xi măng. Sau đó ông B đi về nhà tại số 394/13 QT, phường VQ, mọi người đưa ông N đến Bệnh viện đa khoa Kiên Giang cấp cứu nhưng ông N đã chết trước khi đến bệnh viện.

\* Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 741/KL-KTHS ngày 20/01/2020, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận nguyên nhân chết của Trần Văn N, sinh năm 1964:

#### **1. Các kết quả chính:**

- Trên người nạn nhân có vết sây sát, rách da và bầm tụ máu nhẹ ở môi dưới bên phải và cằm bên phải;

- Không tụ máu dưới da đầu và cơ thái dương hai bên;

- Xương hộp sọ không nứt, không vỡ;

- Không tụ máu ngoài màng cứng và dưới màng cứng;

- Tụ máu dưới màng nhện bán cầu đại não hai bên, thân não, tiểu não hai bên và trong não thất;

- Bản kết luận giám định pháp y về mô bệnh học gồm các tổn thương: Chảy máu dưới nhện; Chảy máu trong não; U màng não; Chảy máu quanh cầu não; Tổn thương cơ tim cấp dạng tăng co.

- Bản kết luận giám định pháp y về Hóa pháp: Trong mẫu phủ tạng không phát hiện các chất độc thường gặp kể trong bản kết luận.

2. Nguyên nhân chết: Xuất huyết não do vỡ u màng não.

3. Cơ chế hình thành dấu vết tổn thương: Tổn thương sâu sát, rách da và bầm tụ máu ở môi dưới bên phải và cằm bên phải trên người ông Trần Văn N có đặc điểm phù hợp với đặc điểm tổn thương do vật tày mềm gây nên.

Tại Công văn số 39/CV-KTHS ngày 10/3/2020, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, về việc giải thích thông tin liên quan kết luận giám định tử thi như sau:

1. “U màng não” là một bệnh lý đã có trước khi sự việc xảy ra.

2. “U màng não” bị vỡ dẫn đến xuất huyết não là do có ngoại lực tác động.

1. Tuyên bố: Bị cáo Đặng Văn B phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Tại Bản án sơ thẩm số: 175/2020/HS-ST ngày 10/11/2020 Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 134; điểm b, o, s, v, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Văn B phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Văn B 05 năm tù (Năm năm tù). Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án. Khấu trừ thời gian bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/11/2019 đến ngày 06/12/2019.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 30 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 357, 584, 585, 591 của Bộ luật dân sự năm 2015. Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP, ngày 08/7/2006 của Tòa án nhân dân tối cao.

+ Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo Đặng Văn B và người đại diện hợp pháp của người bị hại là bà Nguyễn Thị Cẩm Hg, về việc bị cáo B bồi thường chi phí cấp cứu, mai táng cho ông Trần Văn N số tiền 64.185.000 đồng. Đặng Văn B đã thực hiện xong.

+ Buộc bị cáo Đặng Văn B bồi thường khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần cho những người thân thích thuộc hàng thừa kế thứ nhất của ông Trần Văn N, gồm các ông (bà): Nguyễn Thị Cẩm Hg, Trần Thị T, Trần Thị Tr, Trần Thị Hh, Trần Thị H, Trần Văn R, Trần Văn Lg (do bà Nguyễn Thị Cẩm Hg là người đại diện nhận tiền) với mức là 70 lần mức lương cơ sở, tương đương số tiền là 104.300.000 đồng (Một trăm lẻ bốn triệu ba trăm ngàn đồng) (1.490.000đ x 70 lần).

Bị cáo Đặng Văn B đã tạm nộp số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) tại Công an thành phố Rạch Giá để khắc phục hậu quả theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 14/7/2020 của Kho bạc Nhà nước. Theo Quyết định chuyển vật chứng số 102/QĐ-

VKSRG, ngày 12 tháng 8 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, bà Nguyễn Thị Cẩm Hg được quyền liên hệ với Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Rạch Giá để được nhận số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu). Bị cáo Đặng Văn B còn phải bồi thường số tiền tiếp theo là 84.300.000đ (Tám mươi bốn triệu ba trăm ngàn đồng).

+ Không chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị Cẩm Hg về việc yêu cầu Đặng Văn B bồi thường tiền đất chôn cất là 30.000.000 đồng và tiền mất thu nhập của ông N trong thời hạn 24 tháng với số tiền là 144.000.000 đồng.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí và báo quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm ngày 23/11/2020, đại diện hợp pháp của bị hại và đại diện theo ủy quyền của những người đồng thừa kế của bị hại có đơn kháng cáo bản án với nội dung, đề nghị tăng nặng hình phạt đối với bị cáo từ 07 năm tù trở lên, về trách nhiệm dân sự đề nghị tăng mức tiền bồi thường lên gồm: Giá trị đất chôn cất 30.000.000 đồng, tổn thất tinh thần 120.000.000 đồng, tiền mất thu nhập 24 tháng của bị hại bằng 144.000.000 đồng.

*Quan điểm của Viện kiểm sát tại phiên tòa:* Về tội danh, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự có căn cứ và đúng pháp luật. Về kháng cáo của đại diện bị hại yêu cầu tăng hình phạt là không có cơ sở. Về yêu cầu tăng mức bồi thường thiệt hại về tổn thất tinh thần bị cáo đồng ý bồi thường và hỗ trợ thêm 4.300.000đ giá trị đất là có cơ sở, đề nghị HĐXX chấp nhận. Về yêu cầu bồi thường tiền giá trị đất chôn cất và tiền thu nhập bị mất người chết là không có cơ sở chấp nhận nên đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm b khoản 2 Điều 357 BLTTHS, chấp nhận một phần kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại.

*Quan điểm của trợ giúp viên bào chữa cho bị cáo:*

Thống nhất quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt. Về các khoản bồi thường đề nghị HĐXX không chấp nhận kháng cáo tăng tiền bồi thường của đại diện bị hại.

*Quan điểm của luật sư bảo vệ cho đại diện bị hại:*

Luật sư cho rằng bị cáo có tình tiết tăng nặng vì theo lời của vợ bị hại là bị cáo rất hung hăng, chưa thật sự ăn năn hối cải, chưa bồi thường toàn bộ và kịp thời nên cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS là chưa phù hợp, từ đó áp dụng khoản 1 Điều 54 BLHS cho bị cáo là không có cơ sở, đề nghị tăng nặng hình phạt đối với bị cáo. Về trách nhiệm bồi thường tại điểm a khoản 1 Điều 591 BLDS có quy định thiệt hại bao gồm điều 590 BLDS nên yêu cầu tiền thu nhập bị mất của đại diện bị hại 144.000.000đ là phù hợp quy định pháp luật. Tiền tổn thất tinh thần yêu cầu

tăng lên 15.700.000đ là đúng, tiền giá trị đất chôn cất yêu cầu 30.000.000đ để mua đất khác cho con bị hại.

Đại diện bị hại giữ nguyên kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt, tăng tiền bồi thường.

Bị cáo rất ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tự nguyện bồi thường thêm cho gia đình bị hại 20.000.000đ, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo:

Xét đơn kháng cáo của đại diện bị hại về nội dung, quyền kháng cáo, thủ tục kháng cáo và thời hạn kháng cáo quá hạn đã được cấp phúc thẩm chấp nhận đã đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về quyết định của bản án sơ thẩm:

Vào ngày 26/11/2019, giữa bị cáo Đặng Văn B và người bị hại Trần Văn N có xảy ra cự cãi và đánh nhau bằng tay tại nhà của bị hại, quá trình đánh nhau N đánh trúng hông phải của bị cáo, bị cáo đánh trúng vào vùng mặt của N, N dùng chân đạp tới nhưng không trúng bị cáo mà bị ngã, sau đó đứng lên bước được 02 bước nữa thì ngã quỵ úp mặt xuống sân xi măng. Hai bên không đánh nhau nữa, bị cáo đi về còn N được đưa đến bệnh viện nhưng đã tử vong. Theo kết luận giám định pháp y nguyên nhân chết của Trần Văn N là do xuất huyết não do vỡ u màng não, được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang giải thích bị hại đã có bệnh lý u màng não trước đó, do ngoại lực tác động dẫn đến xuất huyết não tử vong. Với hành vi đánh nhau gây thương tích làm cho bị hại bị vỡ u màng não xuất huyết não tử vong như trên của bị cáo, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đúng quy định của pháp luật.

[3] Về yêu cầu kháng cáo của đại diện bị hại:

Đại diện bị hại yêu cầu tăng hình phạt của bị cáo từ 07 năm tù trở lên, yêu cầu tăng tiền bồi thường HĐXX thấy rằng: Về hình phạt xét tính chất hành vi phạm tội bị cáo có tác động bên ngoài dẫn đến vỡ khối u màng não gây xuất huyết não dẫn đến tử vong, bị cáo thuộc trường hợp người cao tuổi, có 05 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS nên đủ điều kiện áp dụng khoản 1 Điều 54 BLHS, tòa cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 05 năm tù là phù hợp và đúng quy định pháp luật. Về yêu cầu tăng tiền bồi thường thiệt hại đại diện bị hại yêu cầu tăng tiền tổn thất tinh thần lên thêm 15.700.000đ được bị cáo đồng ý bồi thường nên HĐXX ghi nhận. Về tiền giá trị đất 30.000.000đ gia đình bị hại không có mua đất chôn cất, không có căn cứ chứng minh về khoản chi phí

này là 30.000.000đ nên yêu cầu của đại diện bị hại là không có cơ sở. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đồng ý hỗ trợ thêm tiền giá trị đất 4.300.000đ nên HĐXX ghi nhận. Về tiền mất thu nhập của người chết thực tế người bị hại không có thời gian điều trị nên không có cơ sở để buộc bị cáo phải bồi thường theo qui định tại điều 591 BLDS.

Ngoài ra, nạn nhân Trần Văn N có vợ là bà Nguyễn Thị Cẩm Hg và 05 người con đều là đại diện hợp pháp của bị hại và có văn bản ủy quyền cho bà Nguyễn Thị Cẩm Hg đại diện, trình bày yêu cầu và kháng cáo bản án sơ thẩm nhưng cấp sơ thẩm xác định tư cách tham gia tố tụng của những người con là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là chưa chính xác, cần rút kinh nghiệm.

[4] Về quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát: Đề nghị giữ nguyên mức hình phạt, chấp nhận một phần kháng cáo của đại diện bị hại, sửa bản án sơ thẩm của kiểm sát viên là phù hợp, HĐXX chấp nhận.

[5] Về quan điểm của trợ giúp viên: Về hình phạt giữ nguyên mức án là phù hợp, về trách nhiệm bồi thường tại phiên tòa bị cáo tự nguyện đồng ý bồi thường thêm tiền tổn thất tinh thần và hỗ trợ giá trị đất tổng cộng 20.000.000đ nên HĐXX chấp nhận, về tiền bồi thường mất thu nhập của bị hại đề nghị không chấp nhận là có cơ sở.

[6] Về quan điểm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại yêu cầu tăng hình phạt cho bị cáo là không có cơ sở, về trách nhiệm bồi thường HĐXX chấp nhận một phần.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về thu nộp lệ phí, án phí. Do kháng cáo của đại diện bị hại được chấp nhận một phần nên đại diện bị hại, bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Đặng Văn B phải chịu án phí dân sự có giá ngạch đối với số tiền chưa bồi thường  $104.300.000đ \times 5\% = 5.215.000đ$ .

Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm b khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận một phần kháng cáo của đại diện bị hại Nguyễn Thị Cẩm Hg, sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng: điểm a khoản 4 Điều 134; điểm b, o, s, v, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Văn B 05 năm tù (Năm năm tù) về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án. Khấu trừ thời gian bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/11/2019 đến ngày 06/12/2019.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 30 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 357, 584, 585, 591 của Bộ luật dân sự năm 2015.

+ Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo Đặng Văn B và người đại diện hợp pháp của người bị hại là bà Nguyễn Thị Cẩm Hg, về việc bị cáo B bồi thường chi phí cấp cứu, mai táng cho ông Trần Văn N số tiền 64.185.000 đồng. Đặng Văn B đã thực hiện xong.

+ Buộc bị cáo Đặng Văn B bồi thường khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần cho những người đại diện hợp pháp của ông Trần Văn N, gồm các ông (bà): Nguyễn Thị Cẩm Hg, Trần Thị T, Trần Thị Tr, Trần Thị Hh, Trần Thị H, Trần Văn R, Trần Văn Lg (do bà Nguyễn Thị Cẩm Hg là người đại diện nhận tiền) với số tiền 120.000.000đ (Một trăm hai mươi triệu đồng). Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Đặng Văn B đồng ý hỗ trợ giá trị tiền đất chôn cất 4.300.000đ (Bốn triệu ba trăm nghìn đồng).

Bị cáo Đặng Văn B đã tạm nộp số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) tại Công an thành phố Rạch Giá để khắc phục hậu quả theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 14/7/2020 của Kho bạc Nhà nước. Theo Quyết định chuyển vật chứng số 102/QĐ-VKSRG, ngày 12 tháng 8 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, bà Nguyễn Thị Cẩm Hg được quyền liên hệ với Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Rạch Giá để được nhận số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng). Bị cáo Đặng Văn B còn phải bồi thường số tiền tiếp theo là 104.300.000đ (Một trăm lẻ bốn triệu ba trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

+ Không chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị Cẩm Hg về việc yêu cầu Đặng Văn B bồi thường tiền đất chôn cất còn lại là 25.700.000 đồng và tiền mất thu nhập của ông N trong thời hạn 24 tháng với số tiền là 144.000.000 đồng.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về thu nộp lệ phí, án phí.

Đại diện bị hại, bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Đặng Văn B phải chịu án phí dân sự có giá ngạch 5.215.000đ (Năm triệu hai trăm mười lăm nghìn đồng)

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm số 175/2020/HSST ngày 10/11/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- Vụ giám đốc Kiểm tra (1);
- TAND Cấp cao tại TP.HCM (1);
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM (1);
- VKSND tỉnh Kiên Giang (1);
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang (1);
- Phòng HSNV CA tỉnh KG (1);
- Tổ HCTP (1);
- TAND tp Rạch Giá (1);
- THA tp Rạch Giá (1);
- VKSND tp Rạch Giá (1);
- CQCSĐT tp Rạch Giá (1);
- Bị cáo (1);
- Bị hại kháng cáo (1);
- Lưu hồ sơ (1)
- Lưu Tòa hình sự (5).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Diệu Hiền**